TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Bà Cao Thị Lệ Pha

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thai, ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Danh Hoàng D, sinh năm 1987; nơi sinh: Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Danh K, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Lâm Hồng C, sinh năm 1955 (đã chết); có vợ Lâm Kim N, sinh năm 1988 và 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/7/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo chấp hành xong vào ngày 19/3/2020, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến ngày 20/01/2022 bị khởi tố áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Dương Bạch T là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Lâm Kim N, sinh năm 1988; nơi cư trú ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1994; nơi cư trú Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 11/01/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bạc Liêu phối hợp cùng với Công an huyện Đ, Công an xã L kiểm tra bắt quả tang bị cáo Danh Hoàng D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo thuộc ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình kiểm tra lực lượng đã phát hiện và tiến hành thu giữ 01 cái ví da màu đen có dây kéo, phía dưới chân phải của bị cáo Danh Hoàng D, bên trong có 06 bịch nylon màu trắng được nẹp miệng có cùng kích thước 8,3cm x 05cm, bên trong mỗi bịch nylon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng. Lực lượng tiếp tục kiểm tra phát hiện và thu giữ dưới nền gạch gần nơi bị cáo đang ngồi 01 bịch nylon màu trắng được nẹp miệng có kích thước 03cm x 03cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra, lực lượng còn tạm giữ các tài sản cá nhân, các dụng cụ để sử dụng ma túy của bị cáo Danh Hoàng D.

Quá trình điều tra bị cáo Danh Hoàng D khai nhận, bản thân bị cáo đã từng sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vào khoảng thời gian ngày 21-22/12/2021, bị cáo đi xe khách lên Thành phố Hồ Chí Minh để mua phụ tùng sửa xe. Sau đó bị cáo thuê một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe honda khách chở bị cáo từ Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đến một căn nhà (không rõ địa chỉ) rồi bị cáo đi vào mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 5.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy bị cáo đem về nhà của mình cất giấu để sử dụng dần. Đến ngày 11/01/2022, bị cáo đang ở nhà cùng vợ là Lâm Kim N thì có bạn là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1994, cư trú Khóm X, Phường Y, thành phố B đến chơi, lúc này lực lượng Công an tiến hành kiểm tra thì bị cáo dùng chân đạp 01 gói ma túy vừa mới lấy ra từ trong ví da định sử dụng nên lực lượng tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật là các gói ma túy, tài sản, vật dụng mà bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 24/KLGĐ-MT-PC09 ngày 20/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M1) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 10,01388 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M2) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 2,68483 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M3) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 5,03891 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M4) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 4,9995 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M5) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 9,9978 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M6) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 2,46553 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh

thể chứa trong gói nylon màu trắng (kí hiệu M7) là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 0,25757 gam.

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Danh Hoàng D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thay đổi cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Danh Hoàng D về tổng khối lượng chất ma túy là 35,45802 gam; đồng thời phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh Hoàng D từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Danh Hoàng D không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao thư bằng giấy, được niêm phong có chữ 24/GĐMT-2022 và chữ ký của Nguyễn Quốc Khải cùng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu *(Kèm theo Kết luận giám định số 24/KLGĐ-MT-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bạc Liêu)*; 01 (một) bịch nylong màu trắng; 09 (chín) gói nylong màu trắng, có nẹp miệng kéo dính viền xanh, cùng kích thước (02 x 1,5) cm; 01 (một) đoạn ống hút màu tím trắng, một đầu cắt, một đầu hàn kín; 01 (một) đoạn ống hút màu cam trắng, một đầu cắt, một đầu hàn kín có cùng kích thước (7,5 x 0,8) cm; 01 (một) bịch nylong có quấn băng keo đen bên ngoài; 60 (sáu mươi) bịch nylong màu trắng, miệng nẹp kéo dính viền xanh, cùng kích thước (03 x 03)cm; 01 (một) bóp da màu đen, dây kéo một ngăn có kích thước (20 x 10) cm; 09 (chín) ống thủy tinh, có kích thước (19 x 0,8) cm.

Trả cho bị cáo Danh Hoàng D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "Realme" màu xanh, kiểu máy RMX2185, số IMEI 1: 864408043125657, số IMEI 2: 864408043125640, (đã qua sử dụng); 01 (một) sim Vinaphone số serial 89840 20001 11134 11258, số thuê bao 0919104341 (đã qua sử dụng) và số tiền 5.766.000 đồng (theo biên lai tu tiền số 0000987 ngày 08 tháng 6 năm 2022).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Danh Hoàng D thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến phát biểu của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Kiểm sát viên về tội danh, Điều luật đã áp dụng đối với bị cáo D. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khmer, hạn chế về nhận thức pháp luật, bị cáo còn con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt. Đối với số tiền 5.766.000 đồng là tài sản chung của bị cáo và chị Lê Kim Ngân (vợ bị cáo D), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D nên cần trả lại cho bị cáo D và chị Ngân.

Bị cáo Danh Hoàng D không tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa sơ thẩm người làm chứng chị Lâm Kim N và chị Nguyễn Thị Tuyết N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của người làm chứng, việc vắng mặt họ không cản trở cho việc xét xử nên tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Danh Hoàng D tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vì muốn thỏa mãn nhu cầu nghiện hút ma túy, vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 11/01/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bạc Liêu phối hợp cùng với Công an huyện Đ, Công an xã L kiểm tra bắt quả tang bị cáo Danh Hoàng D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng tại nhà bị cáo thuộc ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Tại Bản kết luận giám định số 24/KLGĐ-MT-PC09 ngày 20/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong 07 gói nylon do bị cáo Danh Hoàng D cất giữ là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 35,45802 gam.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Danh Hoàng D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Bị cáo Danh Hoàng D là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng do ý thức tự rèn luyện kém, không có nghề nghiệp ổn định, giao du với những thành phần xấu trong xã hội, dẫn đến sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Trong khi hiện nay ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của xã hội. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều biện pháp đấu tranh nhằm xóa bỏ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng. Ma tuý không chỉ huỷ hoại sức khoẻ con người, mà còn khiến

cho nhiều gia đình rơi vào cảnh túng thiếu, không chỉ gây ảnh hưởng đến người thân, gia đình mà còn là gánh nặng của xã hội, là một trong những nguyên nhân góp phần làm cho các tệ nạn xã hội phát triển ngày càng nhiều, làm băng hoại đạo đức, lối sống của cộng đồng và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, là một trong những con đường dẫn tới lây nhiễm HIV/AIDS.

[8] Với những phân tích trên, xét thấy hành vi trái pháp luật của bị cáo Danh Hoàng D cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răng đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Danh Hoàng D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Do đó, xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Danh Hoàng D không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[9] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) bao thư bằng giấy, được niêm phong có chữ 24/GĐMT-2022 và chữ ký của Nguyễn Quốc Khải cùng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu *(Kèm theo Kết luận giám định số 24/KLGĐ-MT-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bạc Liêu)*; 01 (một) bịch nylong màu trắng; 09 (chín) gói nylong màu trắng, có nẹp miệng kéo dính viền xanh, cùng kích thước (02 x 1,5) cm; 01 (một) đoạn ống hút màu tím trắng, một đầu cắt, một đầu hàn kín; 01 (một) đoạn ống hút màu cam trắng, một đầu cắt, một đầu hàn kín có cùng kích thước (7,5 x 0,8) cm; 01 (một) bịch nylong có quấn băng keo đen bên ngoài; 60 (sáu mươi) bịch nylong màu trắng, miệng nẹp kéo dính viền xanh, cùng kích thước (03 x 03)cm; 01 (một) bóp da màu đen, dây kéo một ngăn có kích thước (20 x 10) cm; 09 (chín) ống thủy tinh, có kích thước (19 x 0,8) cm. Xét vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Realme" màu xanh, kiểu máy RMX2185, số IMEI 1: 864408043125657, số IMEI 2: 864408043125640, (đã qua sử dụng); 01 (một) sim Vinaphone số serial 89840 20001 11134 11258, số thuê bao 0919104341 (đã qua sử dụng) và số tiền 5.766.000 (theo biên lai tu tiền số 0000987 ngày 08 tháng 6 năm 2022). Xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Danh Hoang D.

[11] Đối với người đàn ông chạy xe honda khách chở thuê bị cáo Danh Hoàng D đến địa điểm mua ma túy và người đàn ông trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ xử lý là có cơ sở. Đối với chị Lâm Kim N và chị Nguyễn Thị Tuyết N quá trình điều tra chứng minh hai người này không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Danh Hoàng D. Bên cạnh đó, Lâm Kim N không thuộc trường hợp truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Che giấu tội phạm" hoặc "Không tố

giác tội phạm", nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[12] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức mình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[13] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Danh Hoàng D về việc trả lại số tiền 5.766.000 đồng là tài sản chung của bị cáo D và chị Lâm Kim N (vợ bị cáo D), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D nên cần trả lại cho bị cáo D và chị Ngân. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình bắt quả tang đã thu giữ trong bóp của bị cáo D, chị N (vợ bị cáo D) cũng không yêu cầu nhận lại số tiền trên nên cần trả lại cho bị cáo D như đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, nên không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa. Đối với các vấn đề khác như tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giải nhẹ là có căn cứ nên chấp nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo Danh Hoàng D thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí và được Tòa án chấp nhận nên miễn cho bị cáo D số tiền án phí nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Hoàng D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Danh Hoàng D 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/01/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao thư bằng giấy, được niêm phong có chữ 24/GĐMT-2022 và chữ ký của Nguyễn Quốc Khải cùng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu *(Kèm theo Kết luận giám định số 24/KLGĐ-MT-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bạc Liêu)*; 01 (một) bịch nylong màu trắng; 09 (chín) gói nylong màu trắng, có nẹp miệng kéo dính viền xanh, cùng kích thước (02 x 1,5) cm; 01 (một) đoạn ống hút màu tím trắng, một đầu cắt, một đầu hàn kín; 01 (một) đoạn ống hút màu cam trắng, một đầu cắt, một đầu hàn kín có cùng kích thước (7,5 x 0,8) cm; 01 (một) bịch nylong có quấn băng keo đen bên ngoài; 60 (sáu mươi) bịch nylong màu trắng, miệng nẹp kéo dính viền xanh, cùng kích thước (03 x 03)cm; 01 (một) bóp da màu đen, dây kéo một ngăn có kích thước (20 x 10) cm; 09 (chín) ống thủy tinh, có kích thước (19 x 0,8) cm.

Trả cho bị cáo Danh Hoàng D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "Realme" màu xanh, kiểu máy RMX2185, số IMEI 1: 864408043125657, số IMEI 2: 864408043125640, (đã qua sử dụng); 01 (một) sim Vinaphone số serial

89840 20001 11134 11258, số thuê bao 0919104341 (đã qua sử dụng) và số tiền 5.766.000 đồng (theo biên lai tu tiền số 0000987 ngày 08 tháng 6 năm 2022).

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/06/2022.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Danh Hoàng D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Danh Hoàng D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tăng Giàu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CQ Điều tra huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.